

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 33 /BC-HĐND-VHXX

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 20 tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO THẨM TRA

**Các dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 2 (chuyên đề)
Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X**

Thực hiện Công văn số 239/HĐND ngày 16/8/2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân công thẩm tra dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X.

Sau khi xem xét Tờ trình số 103/Tr-UBND ngày 14/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Tờ trình số 105/Tr-UBND ngày 14/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Điều hành thông minh tỉnh Bình Phước; Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất ý kiến thẩm tra như sau:

I. Đối với dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bình Phước

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Căn cứ điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước quy định “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương..., phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”.

Căn cứ điểm 12, Mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ ban hành về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 quy định chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác: “Căn cứ điều kiện cụ thể và khả năng ngân sách của địa phương, các tỉnh, thành phố xây dựng tiêu chí, xác định đối tượng, mức tiền hỗ trợ nhưng mức hỗ trợ không thấp hơn 1.500.000 đồng/người/lần hoặc 50.000 đồng/người/ngày căn cứ theo thực tế số ngày tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của địa phương”.

Ngày 12/7/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 2315/UBND-VX về việc thỏa thuận thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động

(lao động tự do), một số đối tượng đặc thù gặp khó khăn do đại dịch Covid -19 trên địa bàn tỉnh với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận tại Công văn số 209/HĐND-KT ngày 13/7/2021 về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động (lao động tự do), một số đối tượng đặc thù khó khăn do đại dịch COVID-19.

Việc thực hiện các chính sách hỗ trợ cho các đối tượng theo Nghị quyết số 68/NQ-CP cần phải kịp thời, công khai, đặc biệt là những người lao động tự do vì đây là nhóm bị tác động nhanh nhất từ ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, cần tiếp nhận các khoản tiền hỗ trợ sớm nhất để duy trì cuộc sống hàng ngày.

Như vậy, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Bình Phước là cần thiết, đúng thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật.

2. Về dự thảo Nghị quyết

Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với bộ cục của dự thảo Nghị quyết, phạm vi điều chỉnh, nguyên tắc hỗ trợ, đối tượng, điều kiện hỗ trợ, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, nguồn kinh phí thực hiện tại Tờ trình. Tuy nhiên, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung một số nội dung cụ thể sau:

- Tên Điều 1: Đề nghị điều chỉnh tên Điều 1 là “Phạm vi điều chỉnh, nguyên tắc hỗ trợ, đối tượng và điều kiện hỗ trợ, mức hỗ trợ”.

- Khoản 1 Điều 1: Đề nghị điều chỉnh là “Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Phước” để đảm bảo tính chính xác, đầy đủ và phù hợp với tên gọi của Nghị quyết.

- Mục 2.1 khoản 2 Điều 1: Đề nghị không quy định chi tiết nhóm nghề và tên nghề như dự thảo mà chỉ quy định chung đối tượng là “người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do)”. Đối với việc quy định đối tượng cụ thể sẽ do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

- Khoản 4 Điều 1: Đề nghị gộp với khoản 2 Điều 1 thành một khoản chung là ‘Đối tượng và điều kiện hỗ trợ’.

- Khoản 5 Điều 1:

Đề nghị áp dụng một mức chung đối với người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và người lao động bị tạm hoãn công việc, nghỉ việc không hưởng lương từ 15 ngày trở lên hoặc mất việc làm được hỗ trợ một lần là 1.500.000 đồng/người (thực hiện theo quy định tại điểm 12, mục II Nghị quyết số 68). Riêng người lao động bị ngừng việc từ 14 ngày trở lên hỗ trợ một lần là 1.000.000 đồng/người (áp dụng điểm 5 mục II Nghị quyết số 68).

- Khoản 1 Điều 2: Việc quy định chi tiết đối tượng và kinh phí như dự thảo Nghị quyết trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi sẽ làm ảnh hưởng đến



hiệu lực của Nghị quyết. Do vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh khoản 1 Điều 2 quy định chung về tổng kinh phí dự kiến.

- Khoản 2 Điều 3: Đề nghị bỏ cụm từ động viên các thành phần kinh tế, các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện Nghị quyết.

- Khoản 3 Điều 3: Đề nghị sửa cụm từ "..., Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát chặt chẽ quá trình triển khai, thực hiện Nghị quyết này" thành "..., các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện".

- Đề nghị chỉnh sửa thể thức và kỹ thuật trình bày theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

3. Kiến nghị xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết

Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh nhận thấy dự thảo Nghị quyết bảo đảm yêu cầu về các căn cứ pháp lý, đúng quy định của pháp luật và phù hợp tình hình thực tế của tỉnh. Sau khi xem xét Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa, Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh biểu quyết thông qua Nghị quyết.

II. Đối với dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại các Trung tâm Điều hành thông minh thuộc tỉnh Bình Phước

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Trung tâm Điều hành thông minh cấp tỉnh (viết tắt là Trung tâm IOC cấp tỉnh) được thành lập theo Quyết định số 1316/QĐ-UBND ngày 17/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước và chính thức hoạt động từ ngày 09/9/2020.

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có Trung tâm IOC cấp tỉnh và 03 Trung tâm IOC cấp huyện (bao gồm: Thành phố Đồng Xoài, thị xã Bình Long, thị xã Phước Long). Định mức số người hoạt động tại Trung tâm IOC cấp tỉnh không quá 25 người và tại mỗi Trung tâm IOC cấp huyện không quá 09 người.

Trung tâm IOC thực hiện 10 chức năng điều hành, giám sát phục vụ việc điều hành, lãnh đạo của tỉnh. Cán bộ, công chức, viên chức tại các Trung tâm IOC phải làm việc liên tục 24/7 với khối lượng công việc rất lớn, cường độ và áp lực công việc rất cao, phải tiếp xúc thường xuyên trong thời gian dài với hệ thống máy móc, thiết bị kỹ thuật sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe của người vận hành. Do đó rất cần chính sách hỗ trợ, khuyến khích những người làm việc tại các Trung tâm IOC trên địa bàn toàn tỉnh để họ phấn khởi thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Căn cứ điểm d khoản 5 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định: "Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chính sách thu hút, khuyến khích đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại địa phương phù hợp với điều kiện, khả năng ngân sách của địa phương và quy định của cơ quan nhà nước cấp trên".

Như vậy, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại các Trung tâm IOC trên địa bàn tỉnh Bình Phước là phù hợp với tính chất công việc, cần thiết và đúng thẩm quyền.



2. Về dự thảo Nghị quyết

Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh nhận thấy việc xây dựng dự thảo Nghị quyết đã được thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết được thực hiện lấy ý kiến và có đánh giá tác động của chính sách khi ban hành. Nghị quyết đã quy định cụ thể về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng. Với mức hỗ trợ 1.000.000 đồng/người/tháng đối với người làm việc trực tiếp và 500.000 đồng/người/tháng đối với người làm việc gián tiếp tại Trung tâm IOC cấp tỉnh và những người làm việc tại 11 Trung tâm IOC cấp huyện thì mỗi năm ngân sách địa phương sẽ chi khoảng 1.488.000.000 đồng (trong đó chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức tại Trung tâm IOC cấp tỉnh là 300.000.000 đồng và tại Trung tâm IOC cấp huyện là 1.188.000.000 đồng). Mức chi này phù hợp với khả năng chi ngân sách của tỉnh.

Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu điều chỉnh tên gọi của khoản 3 Điều 1 như sau: Sửa cụm từ “Chế độ hỗ trợ” thành “Mức hỗ trợ”.

3. Kiến nghị xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết

Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh nhận thấy dự thảo nghị quyết bảo đảm yêu cầu về các căn cứ pháp lý, đúng quy định của pháp luật và phù hợp tình hình thực tế của tỉnh. Sau khi xem xét Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa, Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh biểu quyết thông qua Nghị quyết.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh về các dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH
TRƯỞNG BAN *Phạm*

Nơi nhận:

- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Lãnh đạo Ban và các Ủy viên Ban VH - XH HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP, P. CTHĐND;
- Lưu: VT.



Hà Anh Dũng